

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Điện**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Thùy Phương**
Bà **Nguyễn Thị Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Tường Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/HSST-QĐ ngày 15.01.2024 đối với:

1. Bị cáo Lê Văn H. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 23 tháng 12 năm 1975 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K56/9 đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (sinh năm 1950) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1952); gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 03; có vợ là Trần Thị K.H (sinh năm 1969) và 02 con, lớn sinh năm 1999 và nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 22.3.2022 đến ngày 08.6.2023. Sau đó được áp dụng biện pháp Bảo lãnh và Tạm hoãn xuất cảnh, kể từ ngày 09.6.2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Ông **Võ Nguyễn T.D** - Sinh năm 1997.

Địa chỉ: đường B, tổ C, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Tăng T.K**, sinh năm 1989. Địa chỉ: đường L, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- Ông **Võ V.T**, sinh năm 1969. Địa chỉ: đường B, tổ 38, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Bà **Trần Thị K.H**, sinh năm 1969. Địa chỉ: đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

4. Người làm chứng: Ông **Tăng T.K** - Sinh năm 1989. Địa chỉ: L, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 16.9.2022, Lê Văn H chơi bida, uống bia cùng với Tăng T.K (chủ quán) và hai người khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại tầng 2 quán N (địa chỉ: 148 đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng). Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, Võ Nguyễn T.D (địa chỉ: đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng) cầm 01 ly bia sang mời K. Lúc này, K nói D mời bia H nhưng D không đồng ý; giữa D và H lời qua tiếng lại nên D đã cầm ly bia đánh vào đầu H gây thương tích. Được mọi người can ngăn nên D đi về, K và H chuyển xuống bàn bida dưới tầng trệt chơi. Khoảng 21 giờ 50 phút, D quay lại quán bida và tiếp tục chửi H, D cầm 01 viên bida định ném về phía H nhưng mọi người tiếp tục can ngăn. Vì bức tức nên H điều khiển xe mô tô biển số 43R1-2918 (xe của bà Trần Thị K.H đứng tên sở hữu) về nhà tại đường B, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng lấy 01 con dao bằng kim loại, dài 65cm, cán được quấn bằng dây vải rồi quay lại dựng xe mô tô sát vỉa hè trước quán bida. Đến 22 giờ 25 phút cùng ngày, khi D từ trong quán đi ra (vừa đi vừa sử dụng điện thoại) thì H cầm dao bằng tay phải chém nhiều nhát trúng vào cánh tay trái, bả vai trái, vùng đỉnh đầu thái dương trái và vùng lưng của D. Do hoảng sợ nên D chạy vào lại trong quán và được đưa đi cấp cứu. Sau khi gây thương tích cho D, H điều khiển xe về nhà và khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17.9.2022 đến Công an phường T đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

- Lê Văn H giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số: 43R1-2918, số khung: RLGH125ND9D002355, số máy: VMVTFBD002355; 01 dao tự chế bằng

kim loại, dài khoảng 70cm, lưỡi dao dài khoảng 55cm, cán dao dài khoảng 15cm quần dây vải dù màu xanh;

- Ông Tăng T.K giao nộp: 01 đĩa DVD màu trắng, ghi lại hình ảnh diễn ra trong và trước quán vào tối ngày 16.9.2022; các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng trong của 01 ly thủy tinh có quai đã qua sử dụng, kích thước ly cao 10cm, miệng ly 06cm, đường kính đáy ly 05cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 275TgT ngày 28.10.2022 và Văn bản số: 93/TTPY-GĐTH ngày 28.12.2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đà Nẵng, kết luận về thương tích của ông Võ Nguyễn T.D như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng đầu đã lành tạo sẹo (V1): Hiện tại nạn nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, không đau đầu, không chóng mặt, không buồn nôn, không nôn, 12 đôi dây thần kinh sọ não không phát hiện bất thường, không yếu liệt chi; Điện não đồ kiểm tra: Điện não đồ chưa ghi nhận sóng bệnh lý; Vết thương phức tạp 1/3 giữa cẳng tay trái (V6): Đứt động mạch - thần kinh trụ; đứt cơ gấp cổ tay trụ đã điều trị phẫu thuật khâu nối động mạch - thần kinh trụ và khâu cơ; Vết thương mặt mu bàn tay trái (V7): Gãy xương bàn một đã điều trị phẫu thuật kết hợp xương. Các tổn thương phần mềm: Vùng xương đòn trái có vết thương đã lành tạo sẹo (V2); Vùng bả vai trái có vết xước da đã lành màu gần trùng màu da (V3); Vùng lưng ngang D10-D11 về bên trái có vết xước da đã lành để lại vết thay đổi sắc tố da (V4); Vùng giữa cột sống thắt lưng đoạn L2-L3 có vết xước da đã lành màu gần trùng màu da (V5).

- Tỷ lệ thương tích: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%; Tỷ lệ tổn thương vùng đầu do ông Võ Nguyễn T.D bị ngã xe gây nên là 6% (không liên quan đến hành vi của Lê Văn H).

- Vật gây thương tích: Các tổn thương do ngoại lực tác động trực tiếp và vật tác động phù hợp với vật sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 259TgT ngày 12.10.2022 và của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đà Nẵng, kết luận về thương tích của Lê Văn H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Bị đánh vào vùng đầu đã khám, chụp CT Scanner sọ với kết quả bình thường. Hiện tại bên ngoài các vết thương đã lành tạo sẹo, nạn nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, 12 đôi dây thần kinh sọ não không phát hiện bất thường, không yếu liệt chi; không còn đau vùng vết thương; đo Điện não kiểm tra: Sóng điện não trong giới hạn bình thường.

- Tỷ lệ thương tích: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4%;

- Vật gây thương tích: Các tổn thương do ngoại lực tác động trực tiếp và vật tác động phù hợp với vật sắc gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn H đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 50.000.000 đồng; người bị hại ông Võ Nguyễn T.D không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn H.

Tại Bản kết luận điều tra số: 88 ngày 09.10.2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đề nghị truy tố Lê Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ông Võ Nguyễn T.D có hành vi cố ý gây thương tích cho Lê Văn H với tỷ lệ thương tích 4%. Tuy nhiên, Lê Văn H có đơn đề nghị không khởi tố vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng không khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định tại khoản 8 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số: 109/CT-VKS ngày 29.10.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Lê Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội;

Người bị hại ông Võ Nguyễn T.D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T đã được triệu tập để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn H như Cáo trạng số: 109/CT-VKS ngày 29.10.2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn H là Luật sư Lê Thị X.M thống nhất với tội danh, điều luật cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lê Văn H. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đang bị bệnh cao huyết áp và tiểu đường; có ông nội, ông ngoại là Liệt sỹ; người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ việc này. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lê Văn H được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Văn H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ được dùng làm căn cứ để giải quyết vụ án.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại ông Võ Nguyễn T.D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ lời khai, yêu cầu và không có mâu thuẫn trong lời khai của những người này cũng như với lời khai của bị cáo. Việc vắng mặt của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 25 phút ngày 16.9.2022, tại trước Quán N. Địa chỉ: 148 đường B, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Lê Văn H đã dùng dao chém nhiều nhát gây thương tích cho ông Võ Nguyễn T.D ở vùng cánh tay trái, bả vai trái, đỉnh đầu thái dương trái, vùng lưng. Hậu quả làm cho ông Võ Nguyễn T.D bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích là 24%. Hành vi của Lê Văn H đã cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 109/CT-VKS ngày 29.10.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H là nghiêm trọng không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Do đó, cần phải có hình phạt

tương xứng để giáo dục, răn đe đối với bị cáo nói riêng cũng như đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn H có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn H không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại; sau khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo Lê Văn H đã tự nguyện đến Công an phường T trình báo, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng liên quan; bị cáo có ông nội và ông ngoại đều là Liệt sỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[8] Về hình phạt:

Bị cáo Lê Văn H đã dùng dao gây thương tích cho ông Võ Nguyễn T.D, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tuy nhiên, xét nguyên nhân của vụ việc thì thấy: Chỉ vì mâu thuẫn trong lúc mời bia mà ông Võ Nguyễn T.D đã dùng ly thủy tinh đánh vào đầu của bị cáo Lê Văn H trước gây thương tích với tỷ lệ 4%; một thời gian sau khi được can ngăn, ông Võ Nguyễn T.D tiếp tục chửi mắng và có ý định dùng trái bida ném bị cáo Lê Văn H làm cho bị cáo bức xúc là nguyên nhân dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi, bị cáo Lê Văn H đã đến Công an phường T đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng để cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định. Bản thân bị cáo bị bệnh cao huyết áp, tiểu đường; quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định; có nhiều người thân là Liệt sỹ. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Văn H. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không thật sự cần thiết mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe giúp bị cáo trở thành người công dân tốt.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Võ Nguyễn T.D không yêu cầu bị cáo Lê Văn H phải bồi thường gì thêm nên không đề cập đến. Vụ việc xảy ra tại Quán N do ông Tăng T.K làm chủ có gây thiệt hại nhưng không đáng kể, ông Tăng T.K không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen, biển số 43R1-2918, số khung RLGH125ND9D002355, số máy VMVTFBD002355. Chiếc xe này thuộc sở hữu của bà Trần Thị K.H nhưng bị cáo Lê Văn H sử dụng. Bà Trần Thị K.H không biết bị cáo Lê Văn H sử dụng xe mô tô nói trên để đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hải Châu trả lại tài sản này cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 dao tự chế dài khoảng 70cm, lưỡi dao mài sắc một cạnh, đầu dao nhọn, lưỡi dao dài khoảng 55cm, cán dao dài khoảng 15cm xung quanh quấn dây vải dù màu xanh; Các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng trong của 01 ly thủy tinh có quai đã qua sử dụng, kích thước ly cao 10cm, đường kính miệng ly 06cm, đường kính đáy ly 05cm. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội và liên quan đến hành vi phạm tội có giá trị không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD màu trắng, ghi lại hình ảnh diễn ra trong và trước Quán N vào tối ngày 16.9.2022. Đây là chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra nên tiếp tục được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này: Ông Võ Nguyễn T.D có hành vi dùng ly thủy tinh đánh vào đầu của bị cáo Lê Văn H gây thương tích 4% nhưng bị cáo Lê Văn H có đơn đề nghị không khởi tố nên Công an quận Hải Châu không khởi tố vụ án và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Võ Nguyễn T.D là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy đối với 01 dao tự chế dài khoảng 70cm; lưỡi dao mài sắc một cạnh, đầu dao nhọn, dài khoảng 55cm; cán dao dài khoảng 15cm xung quanh quấn dây vải dù màu xanh và các mảnh vỡ thủy tinh màu trắng trong của 01 ly thủy tinh có quai đã qua sử dụng, kích thước ly cao 10cm, đường kính miệng ly 06cm, đường kính đáy ly 05cm.

Các vật chứng này đang được Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2023.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;
- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Diện